

## NGHỊ QUYẾT

### HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ TƯ (KHÓA XII) về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030

-----

Sau 5 năm thực hiện Kết luận số 05- KL/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn tỉnh đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo phát triển du lịch theo định hướng đề ra và đạt được một số kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về lợi ích phát triển du lịch được nâng lên; thông qua hoạt động du lịch đã góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bước đầu huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch; triển khai nhiều hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch. Giai đoạn 2016 - 2019, Bắc Kạn đón trên 1,8 triệu lượt khách du lịch, doanh thu từ du lịch đạt trên 980 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 8,4%, đóng góp của du lịch đạt khoảng 1,7% GRDP toàn tỉnh.

Tuy nhiên, du lịch của tỉnh phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Chất lượng dịch vụ chưa đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch; nguồn vốn đầu tư công dành cho phát triển du lịch còn thấp; các khu, điểm du lịch chưa có quy hoạch chi tiết; công tác tôn tạo, tu bổ các di tích lịch sử, văn hóa phục vụ phát triển du lịch chưa thực sự hiệu quả. Nguyên nhân là do nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp; tỉnh chưa thu hút được các dự án đầu tư quy mô lớn; một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm toàn diện đến phát triển du lịch; công tác quảng bá, xúc tiến chưa được thực hiện thường xuyên; nguồn nhân lực du lịch chưa đáp ứng yêu cầu; doanh nghiệp du lịch quy mô nhỏ, sự liên kết với các doanh nghiệp ngoài tỉnh để hình thành các tour, tuyến du lịch liên vùng còn hạn chế.

Để thực hiện có hiệu quả chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII đề ra và nâng cao chất lượng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới; Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư (khóa XII) quyết nghị một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Phát triển du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với dịch vụ du lịch đa dạng, chất lượng đáp ứng nhu cầu khách du lịch trong nước và quốc tế; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển. Phát triển du lịch bền vững, gắn với bảo vệ môi trường; giữ gìn, phát huy, bảo tồn các giá trị di sản.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Phần đầu đến năm 2025

- Khu du lịch Ba Bể trở thành khu du lịch quốc gia, du lịch Hồ Nặm Cắt trở thành khu du lịch cấp tỉnh. Mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 điểm, khu du lịch được công nhận.

- Đón ít nhất 32.000 lượt khách quốc tế và 1.000.000 lượt khách nội địa, tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm của khách du lịch đạt 13%.

- Tổng thu từ khách du lịch đạt trên 1.000 tỷ đồng, tương đương với 5% GRDP toàn tỉnh.

- Có 40% nguồn nhân lực du lịch được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ du lịch.

#### 2.2. Định hướng đến năm 2030

- Ngành du lịch Bắc Kạn cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; thu hút khoảng 50.000 lượt khách quốc tế và 1.700.000 lượt khách nội địa.

- Tổng thu từ khách du lịch ước đạt trên 2.500 tỷ đồng, tương đương với 10% GRDP toàn tỉnh.

- Có 60% nguồn nhân lực du lịch được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ du lịch.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền, sự phối hợp đồng bộ của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với phát triển du lịch

1.1. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch tại địa phương, đơn vị. Quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển du lịch theo Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

1.2. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp làm tốt công tác tuyên truyền để cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân nhận thức rõ phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và cộng đồng xã hội. Trong đó, doanh nghiệp và người dân là chủ thể trực tiếp tham gia và đóng vai trò chủ yếu vào các hoạt động du lịch địa phương, đặc biệt là du lịch cộng đồng. Nâng cao ý thức của người dân trong

thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, môi trường; phát huy hình ảnh con người Bắc Kạn “thân thiện, nhân ái, mến khách...” tạo ấn tượng tốt đẹp đối với khách du lịch.

## **2. Quan tâm công tác quy hoạch, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch**

2.1. Ưu tiên bố trí nguồn lực để lập quy hoạch xây dựng các khu du lịch trọng điểm phù hợp với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư phát triển du lịch. Đồng thời, tập trung lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn; quy hoạch di tích danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Hồ Ba Bể và vùng phụ cận. Quản lý tốt quy hoạch xây dựng khu du lịch.

2.2. Tập trung nguồn lực, huy động và lồng ghép các nguồn vốn đầu tư của nhà nước cho các chương trình, đề án thực hiện mục tiêu phát triển du lịch, nhất là hạ tầng giao thông như mở mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường có tính kết nối liên vùng, liên tỉnh. Cụ thể: Từ trung tâm thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối Na Hang, Tuyên Quang; Quốc lộ 3 mới đoạn Chợ Mới - Thành phố Bắc Kạn; đường Khang Ninh - Quảng Khê; đường xung quanh Hồ Ba Bể,... Đầu tư hạ tầng du lịch Khu Bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc và các điểm có tiềm năng phát triển du lịch khác trên địa bàn tỉnh.

2.3. Thu hút, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, dịch vụ du lịch chất lượng cao tại các khu, điểm du lịch của tỉnh như Khu du lịch hồ Ba Bể, Khu vực Đồn Đền, hồ Nặm Cát, thác Nà Khoang, hồ Bản Chang; ATK Chợ Đồn và các điểm du lịch cộng đồng...

2.4. Chủ động phối hợp với tỉnh Tuyên Quang, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thiện hồ sơ Khu di sản thiên nhiên Ba Bể - Na Hang để trình UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. rà soát, lập mới đề nghị công nhận các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh và các di sản văn hóa phi vật thể vào danh mục quốc gia.

2.5. Tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật viễn thông, điện, công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong ngành du lịch, hướng tới hình thành và phát triển hệ thống du lịch thông minh.

## **3. Cơ cấu lại ngành du lịch tỉnh đảm bảo tính chuyên nghiệp và phát triển bền vững**

3.1. Điều chỉnh cơ cấu các nhóm sản phẩm du lịch Bắc Kạn theo hướng phát huy sản phẩm du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng và du lịch cộng đồng; tăng cường sản phẩm du lịch lịch sử - tâm linh, bổ sung sản phẩm du lịch văn hóa - trải nghiệm, tạo mới sản phẩm du lịch vui chơi - giải trí, mạo hiểm. Từ đó hình thành các chuỗi sản phẩm du lịch đồng bộ, phong phú, độc đáo, hấp dẫn trong từng khu, điểm du lịch và trên phạm vi toàn tỉnh.

3.2. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của từng địa phương để phát triển các sản phẩm du lịch mới, nhất là mời gọi các doanh nghiệp có tiềm lực, uy tín để đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, có chất lượng cao.

3.3. Trong mỗi nhóm sản phẩm du lịch cần ưu tiên các sản phẩm có tính đặc trưng và có sức hấp dẫn cao; hình thành nhiều phân khúc giá trị và chủng loại sản phẩm du lịch phù hợp với khả năng và nhu cầu của khách du lịch. Đồng thời quan tâm phát triển các sản phẩm lưu niệm, quà tặng, thực phẩm sạch...và nâng cao chất lượng sản phẩm để thu hút khách du lịch.

#### **4. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển du lịch**

4.1. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách về bảo tồn di sản văn hóa gắn phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch như cơ chế hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; truyền thông, xúc tiến quảng bá, chuyển đổi số. Hỗ trợ dự án phát triển các sản phẩm du lịch mới, nhất là đối với những dự án đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, có chất lượng cao; hỗ trợ sản xuất sản phẩm lưu niệm, quà tặng du lịch đáp ứng nhu cầu khách du lịch.

4.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa, tạo môi trường thông thoáng, minh bạch cho các tổ chức, cá nhân trong việc đầu tư, kinh doanh phát triển du lịch trên cơ sở rà soát, rút ngắn thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trong đầu tư, quản lý, khai thác các dự án du lịch.

4.3. Thu hút các nhà đầu tư chiến lược, doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm đầu tư các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, đặc biệt là cơ sở lưu trú, cơ sở vui chơi giải trí, khu nghỉ dưỡng cao cấp, phù hợp nhu cầu và xu hướng du lịch mới; khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm du lịch, kinh doanh du lịch phù hợp với thế mạnh của địa phương.

#### **5. Đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động xúc tiến, quảng bá và hợp tác phát triển du lịch**

5.1. Tăng cường tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư, hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo du lịch; tổ chức đăng cai và tham gia các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch cấp khu vực, quốc gia và quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả; phát huy sức mạnh của truyền thông và mạng xã hội trong hoạt động quảng bá về hình ảnh, sản phẩm du lịch của tỉnh. Xây dựng các chương trình, kế hoạch quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch có trọng tâm, trọng điểm và có chiến lược xúc tiến riêng cho từng sản phẩm.

5.2. Tăng cường hợp tác giữa các khu, điểm du lịch, các địa phương; giữa các doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp trong nước và quốc tế để khai thác và phát huy lợi thế về du lịch; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động trong chương trình hợp tác phát triển du lịch liên tỉnh, liên vùng.

5.3. Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quảng bá, hợp tác phát triển du lịch trong và ngoài nước phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của khách du lịch.

## **6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

6.1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa, thể thao, du lịch tỉnh và các huyện, thành phố, đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phát triển du lịch.

6.2. Khuyến khích xã hội hóa công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch; đa dạng hóa các hình thức đào tạo du lịch. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả về quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và lao động nghề du lịch. Chú trọng nâng cao kỹ năng nghề, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp cho lực lượng lao động ngành du lịch. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý nhà nước và kỹ năng cho đội ngũ làm công tác du lịch.

6.3. Nghiên cứu phân công cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về du lịch tại các huyện, thành phố. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm dịch vụ du lịch; tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, đảng đoàn, ban cán sự đảng; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt nghị quyết và xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy: Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển du lịch.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành cơ chế, chính sách để tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung nghị quyết đề ra.

4. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết quả thực hiện.

Nghị quyết này được phổ biến rộng rãi.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản giấy:*

- Ban Bí thư Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng, } (báo cáo),

*Gửi bản giấy và điện tử:*

- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đảng đoàn, Ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY**

**BÍ THƯ**

Cơ quan Tỉnh ủy  
2021.08.24 08:24:52 +07:00



**Hoàng Duy Chinh**